



**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**  
-----

**PHAN THỊ THU HUYỀN**

**HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN  
TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**TÓM TẮT**  
**LUẬN VĂN THẠC SĨ KẾ TOÁN**

**Mã số: 60.34.03.01**

**Đà Nẵng - Năm 2017**

Công trình được hoàn thành tại  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐHQĐHN

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Huỳnh Thị Hồng Hạnh**

**Phản biện 1:** PGS. TS. Đường Nguyễn Hưng

**Phản biện 2:** TS. Hồ Văn Nhân

Luận văn đã được bảo vệ trước hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Kế toán học tại Trường Đại học Kinh Tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày 27 tháng 08 năm 2017.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm thông tin – học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiện nay, tất cả các cơ sở giáo dục đại học trong cả nước đều hướng đến nhu cầu người học: sinh viên được quyền đăng ký chọn môn học, chọn thời khóa biểu cho phù hợp với học lực, điều kiện của mình. Hầu hết các cơ sở giáo dục đại học (CSGDĐH) trong cả nước đã đi vào hoạt động giảng dạy theo chương trình đào tạo tín chỉ. Khi phương thức đào tạo thay đổi thì hệ thống thông tin quản lý cũng cần phải được thay đổi theo để đáp ứng nhu cầu cho công tác quản lý. Tổ chức quản lý tại một trường đào tạo theo học chế tín chỉ phức tạp hơn nhiều so với đào tạo niên chế, toàn bộ hệ thống quản lý của trường phải vận hành theo nhu cầu riêng của từng sinh viên. Hệ thống thông tin kế toán (HTTKT) của các cơ sở giáo dục đại học có chức năng cung cấp thông tin liên quan các hoạt động chủ yếu để liên kết các hệ thống thông tin khác, nên cần được quan tâm đổi mới để đáp ứng yêu cầu của hệ thống thông tin quản lý. Hoạt động thu học phí lại càng phức tạp hơn vì cần phải tính toán được số học phí mà mỗi sinh viên phải nộp dựa trên số tín chỉ sinh viên đăng ký. Mức học phí của mỗi sinh viên sẽ khác nhau phụ thuộc vào số tín chỉ mà sinh viên đăng ký học trong từng học kỳ. Như vậy, để thực hiện việc thu học phí đạt hiệu quả cao đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ và chia sẻ thông tin giữa các bộ phận tham gia vào chu trình gồm bộ phận Đào tạo, bộ phận Công tác SV, bộ phận kế toán. Do vậy, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục đại học sẽ là xu hướng tất yếu và phải được tổ chức trong mối quan hệ với các bộ phận chức năng khác nhằm tăng cường sự phối hợp, trao đổi dữ liệu và thông tin giữa các bộ phận Kế toán với các bộ phận chức năng khác trong nhà trường như Đào tạo, các Khoa quản

lý chuyên môn, phòng Công tác sinh viên, phòng Hành chính tổng hợp, Thư viện... Tuy nhiên, thực tế việc tổ chức thông tin kế toán tại các cơ sở giáo dục đại học chủ yếu được thực hiện bằng các phần mềm riêng lẻ, vẫn còn nhiều bất cập, chưa hiệu quả do chưa có sự trao đổi và chia sẻ thông tin giữa các đơn vị với nhau. Vì vậy để đảm bảo thực hiện được chức năng của kế toán cần có sự phối hợp giữa bộ phận kế toán với các phòng ban chức năng để trao đổi thông tin dữ liệu một cách dễ dàng. Khi đó, việc hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán cho các cơ sở giáo dục đại học hiện nay cần theo định hướng giải pháp quản lý tổng thể để tránh đi những sai sót, những công việc chồng chéo của các khâu, các phòng ban.

Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin là một đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên. Hàng năm, ngoài nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp, học phí là nguồn thu lớn nhất của trường, chiếm hơn 50% tổng nguồn thu, cho nên việc thu học phí là một công việc rất quan trọng trong công tác kế toán của trường với yêu cầu đặt ra là phải tính đúng, tính đủ và tính kịp thời số phải thu học phí đồng thời phải thu đúng, thu đủ, thu kịp thời học phí của sinh viên. Tuy nhiên, hiện tại việc tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin còn nhiều tồn tại và hạn chế, việc kết nối, trao đổi thông tin kế toán trong chu trình thu học phí giữa các phòng ban chưa được chú trọng đúng mức và tổ chức khoa học, việc xác định học phí chưa chính xác và tồn tại nhiều sai sót, thu học phí vẫn còn chậm trễ, tốn nhiều nhân sự và thời gian trong mỗi đợt thu học phí.

Vấn đề đặt ra là cần tổ chức lại thông tin kế toán nói chung, thông tin kế toán trong chu trình thu học phí nói riêng theo định hướng ứng dụng công nghệ thông tin để đảm bảo được mục tiêu của

chu trình thu học phí và nâng cao hiệu quả trong công tác thu học phí. Chính vì vậy, tác giả đã chọn đề tài luận văn “ Hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại trường cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng”, đề tài này phù hợp với chuyên ngành đào tạo, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn đối với Trường.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài**

- Tổng hợp lý luận về tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại các CSGDDH tại Việt Nam

- Đánh giá thực tế tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng

- Đưa ra các định hướng và giải pháp để hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu: Tổ chức thông tin kế toán trong Chu trình thu học phí

- Phạm vi nghiên cứu: Tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng

## **4. Phương pháp nghiên cứu của đề tài**

- Phương pháp tổng hợp tài liệu để tìm hiểu cơ sở lý luận về hệ thống thông tin kế toán nói chung, về tổ chức HTTKT trong chu trình thu học phí nói riêng tại các CSGDDH

- Phương pháp khảo cứu tài liệu, quan sát, phỏng vấn tổng thể các đơn vị liên quan để tìm hiểu cách thức quản lý, tổ chức thực hiện của hệ thống thông tin kế toán đang được áp dụng tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng

- Phương pháp phân tích thiết kế hệ thống thông tin nhằm tổ chức dữ liệu để hoàn thiện tổ chức thông tin trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng

## **5. Bố cục đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các từ viết tắt, bảng biểu và phụ lục, bố cục của luận văn được chia làm 3 chương:

*Chương 1: Cơ sở lý luận về tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại các cơ sở giáo dục đại học*

*Chương 2: Thực tế tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng*

*Chương 3: Định hướng và giải pháp hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng*

## **6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu**

Hệ thống thông tin kế toán là lĩnh vực nghiên cứu còn mới mẻ tại Việt Nam. Các nghiên cứu liên quan hệ thống thông tin kế toán nói chung và hệ thống thông tin kế toán gắn với đơn vị đặc thù như các cơ sở giáo dục đại học nói riêng còn rất hạn chế. Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu tài liệu phục vụ đề tài này, tác giả cũng có nhận diện một số nghiên cứu liên quan đến đề tài ở các góc độ khác nhau. Phần lớn các nghiên cứu thường tiếp cận theo phần hành kế toán, chưa chú trọng tổ chức thông tin kế toán trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin, và chưa đi sâu nội dung phân tích thiết kế, tổ chức trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với đặc thù của các cơ sở giáo dục Đại học trong bối cảnh mới

Do đó, trong nghiên cứu này tác giả mong muốn tìm hiểu về tổ chức thông tin kế toán trong các cơ sở giáo dục đại học theo cách tiếp

cận chu trình, trong đó đi sâu vào chu trình thu học phí, lấy điển hình tại Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin – Đại học Đà Nẵng.

## CHƯƠNG 1

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

## 1.1. KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN

### 1.1.1. Bản chất của hệ thống thông tin kế toán

Hệ thống thông tin kế toán là một bộ phận cấu thành quan trọng của hệ thống thông tin quản lý trong một đơn vị. Hệ thống thông tin kế toán bao gồm nguồn nhân lực, các phương tiện, các phương pháp kế toán được tổ chức một cách khoa học nhằm thu thập, xử lý và cung cấp thông tin thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về tình hình tài sản, nguồn vốn và quá trình kinh doanh của đơn vị.

Trong điều kiện tin học hóa, các thiết bị phần cứng và các phần mềm kế toán là một trong những yếu tố quan trọng của hệ thống.

### 1.1.2. Tiếp cận tổ chức hệ thống thông tin kế toán theo phần hành và theo chu trình

#### *a. Cách tiếp cận theo các phần hành kế toán*

Để theo dõi, hạch toán, quản lý và cung cấp thông tin về các đối tượng kế toán người ta thường tổ chức hệ thống thông tin kế toán theo các phần hành. Cách tiếp cận này hướng đến đối tượng kế toán, là cách tiếp cận phổ biến nhất hiện nay.

#### *b. Cách tiếp cận theo chu trình*

Trong những năm gần đây có các nghiên cứu tiếp cận hệ thống thông tin kế toán theo chu trình. Điều này xuất phát từ việc nhìn nhận trong quá trình hoạt động của một tổ chức có những công việc được

lặp đi lặp lại một cách thường xuyên, liên tục theo một trình tự nhất định qua nhiều khâu, nhiều giai đoạn do nhiều bộ phận, nhiều cá nhân tham gia thực hiện, trong đó có sự tham gia tích cực của bộ phận kế toán. Chính vì thế, bên cạnh việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán theo từng phần hành, để theo dõi và cung cấp thông tin về từng đối tượng kế toán, cần thiết phải tiếp cận hệ thống thông tin kế toán theo chu trình. Trong nghiên cứu này, tác giả sẽ chọn cách tiếp cận chu trình để tổ chức thông tin kế toán tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng.

## **1.2. TỔ CHỨC HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

### **1.2.1. Đặc điểm tổ chức kế toán tại các cơ sở giáo dục đại học**

#### ***a. Tổ chức bộ máy kế toán***

Bộ máy kế toán tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay thường thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng trong lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản, kế toán, quản lý tập trung các nguồn vốn, quỹ, nguồn kinh phí trong và ngoài ngân sách nhà nước theo đúng chế độ quy định của nhà nước.

#### ***b. Tổ chức chứng từ kế toán, sổ sách, báo cáo kế toán***

Các cơ sở giáo dục đại học hiện nay tuân thủ tương đối đầy đủ chế độ chứng từ theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC

### **1.2.2. Tổ chức thông tin kế toán tại các cơ sở giáo dục đại học theo cách tiếp cận chu trình**

Căn cứ đặc điểm tổ chức hoạt động, quản lý và công tác kế toán tài chính của các cơ sở giáo dục đại học công lập, có thể tổ chức hệ thống thông tin kế toán theo 04 chu trình cơ bản: chu trình thu học phí, chu trình cung ứng, chu trình giảng dạy - nghiên cứu khoa học và chu trình tài chính.



**a. Chu trình thu học phí**

Chu trình thu học phí thường bao gồm các bước công việc sau đây: Xác định học phí mỗi SV phải nộp, thu học phí, tổng hợp báo cáo tình hình thu học phí

**b. Chu trình cung ứng**

Các chức năng của chu trình cung ứng bao gồm: lập kế hoạch cung ứng, tổ chức đấu thầu hoặc mua sắm, tiếp nhận và bảo quản vật tư, tài sản, theo dõi thanh toán và thanh toán

**c. Chu trình giảng dạy và Nghiên cứu khoa học**

Chức năng của chu trình này là hạch toán tất cả chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động liên quan chủ yếu đến hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, cụ thể bao gồm: chi thanh toán cá nhân, chi nghiệp vụ chuyên môn, chi sửa chữa thường xuyên tài sản cố định.

**d. Chu trình tài chính**

Như vậy, ngoài những nội dung đã được đề cập trong ba chu trình trên, tổ chức thông tin trong chu trình tài chính sẽ bao gồm tổ chức thông tin để hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương, hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và sử dụng tài sản cố định, xác định kết quả hoạt động và quan trọng nhất là tổ chức thông tin thực hiện hạch toán tổng hợp, lập các báo cáo kế toán. Chu trình tài chính có mối quan hệ chặt chẽ với tất cả các chu trình khác nên tổ chức tốt mối quan hệ giữa chu trình tài chính với các chu trình khác sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hạch toán tổng hợp, cung cấp thông tin và quyết toán chính xác, nhanh chóng.

### **1.3. TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

#### **1.3.1. Tổ chức thông tin trong chu trình thu học phí**

##### ***a. Tổ chức thông tin để xác định mức học phí mỗi SV phải nộp***

Mức học phí mỗi sinh viên phải nộp phụ thuộc vào số tín chỉ sinh viên đăng ký và đơn giá tín chỉ. Ngoài ra, mức học phí phải nộp còn xem xét sinh viên có thuộc đối tượng miễn giảm hay không. Bên cạnh đó, đối với một số trường đại học, đơn giá tín chỉ có thể khác nhau giữa học kì chính và học kỳ phụ (hè), giữa học lần đầu và học lại, học cải thiện.

- Tổ chức thông tin để xác định khối lượng đăng ký học của sinh viên

Bộ phận Đào tạo sẽ tổ chức cho SV đăng ký môn học. Toàn bộ dữ liệu liên quan đến tổng số tín chỉ đã đăng ký của từng sinh viên sẽ được chuyển đến cho bộ phận kế toán để làm căn cứ xác định mức học phí.

- Đơn giá tín chỉ

Việc xác định mức thu học phí trên một tín chỉ của từng học kỳ được bộ phận kế toán tính toán căn cứ vào nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Đơn giá này sẽ ổn định trong suốt năm học và có thể thay đổi vào năm tiếp theo, vì vậy đơn giá này cần phải được cập nhật theo từng năm học.

- Miễn giảm học phí

Mức thu học phí của sinh viên còn phụ thuộc vào danh sách miễn giảm học phí cho sinh viên theo quyết định của bộ phận công tác sinh viên. Thông tin sinh viên được miễn giảm cùng mức miễn giảm sẽ được chuyển bộ phận kế toán để làm căn cứ xác định mức thu học phí.

### ***b. Thu học phí***

Căn cứ quy định đơn giá học phí, danh sách số tín chỉ sinh viên đăng ký học phần, mức miễn giảm học phí. Bộ phận kế toán tổng hợp, tính toán số tiền học phí phải nộp của từng SV cho từng học kỳ và thông báo mức học phí phải nộp đến từng sinh viên cùng với thời hạn phải nộp học phí.

### ***c. Tổng hợp báo cáo tình hình thu học phí***

Định kỳ, kế toán sẽ tổng hợp số liệu và lập báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình thu học phí. Các thông tin trên các báo cáo này là căn cứ để kiểm soát, đối chiếu giữa các bộ phận và phân phối nguồn thu theo quy định quản lý tài chính của Nhà nước và của từng trường trong từng thời kỳ, là cơ sở để hạch toán tổng hợp trên các tài khoản có liên quan.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 1**

Trong chương này, tác giả đã tổng hợp, khái quát cơ sở lý luận về hệ thống thông tin kế toán nói chung và tổ chức thông tin kế toán trong các cơ sở giáo dục đại học nói riêng. Đặc biệt, tác giả đã hướng đến tổ chức thông tin theo cách tiếp cận chu trình, đây là một cách tiếp cận mới, theo đó HTTKT trong các CSGDDH có thể tổ chức thành 04 chu trình là: chu trình thu học phí, chu trình cung ứng, chu trình giảng dạy - nghiên cứu khoa học và chu trình tài chính.

Bên cạnh đó, chương này tác giả còn đi sâu tổ chức thông tin trong chu trình thu học phí, là chu trình quan trọng nhất của các cơ sở giáo dục đại học. Việc tổ chức thông tin kế toán trong chu trình này bao gồm ba nội dung: Xác định mức học phí, thu học phí, báo cáo kết quả thu học phí. Đây là cơ sở, căn cứ để tìm hiểu thực tế ở chương tiếp theo tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

#### 2.1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

##### 2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin (CĐCNTT) được thành lập theo Quyết định số 5553/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 14/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

##### 2.1.2. Sứ mệnh và định hướng phát triển.

Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin và ứng dụng trong các lĩnh vực; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của khu vực Miền Trung - Tây Nguyên và cả nước

##### 2.1.3. Cơ cấu tổ chức của Trường

##### 2.1.4. Hoạt động đào tạo của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng

Được thành lập từ năm 2003, nhưng đến năm 2006 Trường CĐ Công nghệ Thông tin – ĐHDN mới bắt đầu hoạt động, tổ chức đào tạo theo tín chỉ và tuyển sinh khóa đầu tiên.

**Bảng 2.1. Quy mô đào tạo**

STT	Hệ đào tạo	Số lượng sinh viên		
		Năm học 2013-2014	Năm học 2014-2015	Năm học 2015-2016
1	Cao đẳng chính quy	2623	2488	1430

(Nguồn: Phòng ĐT&NCKH Trường CĐCNTT – ĐHDN)

## **2.2. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

### **2.2.1 Tổ chức bộ máy kế toán**

Cơ cấu, tổ chức nhân sự của phòng được quy định gồm có 4 thành viên: Trưởng Phòng, Phó Trưởng Phòng kiêm kế toán trưởng, Kế toán viên, Thủ quỹ.

### **2.2.2. Đặc điểm công tác tài chính**

Nguồn kinh phí của Trường được hình thành từ hai nguồn chủ yếu: Nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp và nguồn thu hoạt động sự nghiệp

### **2.3.3. Hình thức tổ chức sổ kế toán**

#### ***a. Tổ chức hệ thống sổ kế toán***

Hiện nay, hình thức kế toán Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng đang áp dụng là hình thức Chứng từ ghi sổ và tại Phòng Kế hoạch - Tài chính đã sử dụng phần mềm kế toán Misa Mimosanet 2014.

#### ***b. Tổ chức hệ thống tài khoản kế toán***

Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng áp dụng chế độ kế toán theo quy định, trong đó trường đã mở một số tài khoản đặc thù đối với đơn vị sự nghiệp công lập để sử dụng tại Trường.

#### ***c. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán***

Hệ thống báo cáo ở Trường được xây dựng trên cơ sở qui định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành theo quyết định số 19/QĐ-BTC ngày 30/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## **2.3. TỔ CHỨC THÔNG TIN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

### 2.3.1. Mối quan hệ giữa các bộ phận chức năng trong chu trình thu học phí

*Bảng 2.2. Mô tả trách nhiệm của các đối tượng tham gia vào chu trình thu học phí*

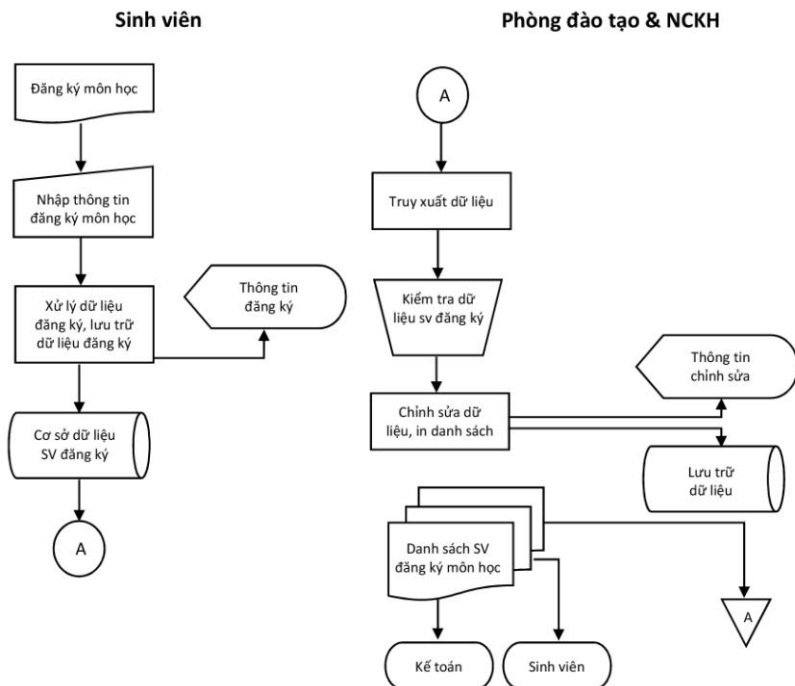
<b>Đối tượng</b>	<b>Hoạt động</b>
Sinh viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký môn học</li> <li>- Đề nghị miễn giảm học phí</li> <li>- Nộp học phí</li> </ul>
Phòng Đào tạo & NCKH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức sinh viên đăng ký học</li> <li>- Xác định số tín chỉ mỗi sinh viên đăng ký</li> <li>- Kiểm tra số tín chỉ</li> <li>- Gửi danh sách sinh viên đăng ký môn học về Phòng Kế hoạch – Tài chính</li> </ul>
Phòng Công tác sinh viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận đơn miễn giảm học phí</li> <li>- Gửi danh sách miễn giảm học phí về phòng Kế hoạch – Tài chính</li> </ul>
Phòng Kế hoạch-Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính số tiền sinh viên phải nộp</li> <li>- Gửi danh sách đóng tiền học phí cho sinh viên</li> <li>- Thu tiền học phí và lập bảng kê</li> <li>- Tổng hợp số liệu và lập báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình thu học phí</li> </ul>

### 2.3.2. Tổ chức thông tin để xác định học phí phải nộp của sinh viên

#### *a. Tổ chức thông tin để xác định khối lượng học tập*

Khối lượng học tập của sinh viên chính là số tín chỉ sinh viên đăng ký học, là kết quả của quá trình đăng ký và xét duyệt đăng ký của sinh viên theo từng học kỳ. Quá trình thu thập, lưu trữ, luân

chuyển dữ liệu sinh viên đăng ký một học được tóm tắt theo sơ đồ hình 2.1.



**Hình 2.3. Lưu đồ luân chuyển dữ liệu sinh viên đăng ký môn học**

Phòng Đào tạo & NCKH tổ chức đăng ký học cho sinh viên tùy theo khả năng và điều kiện học tập của bản thân. Sau khi hết thời hạn đăng ký khối lượng học tập, đăng ký bổ sung và rút bớt các học phần quy định như trên, mục đăng ký học sẽ bị khóa lại, kết quả đăng ký khối lượng học tập của sinh viên trong học kỳ được tự động cập nhật trong phần mềm, và Phòng Kế hoạch- Tài chính sẽ tiến hành xác định học phí dựa vào dữ liệu trên.

Quy trình đăng ký tín chỉ của Trường khá thuận lợi cho sinh viên và cán bộ phòng Đào tạo & NCKH, Phòng Kế hoạch – Tài chính,

giảm thiểu khối lượng công việc so với thu học phí thủ công bằng excel, hạn chế sai sót khi đăng ký học phần. Sinh viên không phải trực tiếp đến phòng Đào tạo & NCKH để đăng ký trực tiếp, tiết kiệm thời gian.

Tuy nhiên, trong hoạt động đăng ký tín chỉ, tác giả nhận thấy còn xảy ra một số trường hợp ảnh hưởng đến việc xác định số tín chỉ đăng ký học mà dẫn tới lai lịch học phí như sau:

- Sinh viên hủy học phần sau khi danh sách đăng ký tín chỉ được gửi cho Phòng Kế hoạch – Tài chính nên dữ liệu không được cập nhật kịp thời.

- Trong mỗi tài khoản của sinh viên, có thể hiện rõ số tín chỉ mà sinh viên đã đăng ký, vẫn còn tồn tại nhằm lẫn giữa số tiền học phí học mới và học lại, do đó phòng Kế hoạch – Tài chính phải chốt Danh sách đăng ký học phần và gửi Danh sách chung cho sinh viên kiểm tra lại học phần mình đã đăng ký.

- Thông thường, việc xét học vụ cho mỗi kì sẽ được tiến hành chậm trễ, nên sinh viên thuộc diện tạm dừng học tập hay buộc thôi học nhưng vẫn đăng ký học phần, dẫn tới việc báo nợ học phí không được chính xác.

### ***b. Đơn giá tín chỉ***

Vào đầu năm học, Căn cứ nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục, căn cứ khung chương trình đào tạo năm học của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng, Phòng Kế hoạch – Tài chính đề xuất mức thu học phí cho năm học đó. (Phụ lục 01) Theo tờ trình đề xuất mức học phí của Trường, Giám đốc Đại học Đà Nẵng thông báo mức thu học phí đối với chương trình đào tạo như phụ lục 02.



Thu quỹ là người cập nhật vào phần mềm đơn giá tín chỉ một SV phải đóng. Đơn giá này sẽ ổn định trong suốt năm học và có thể thay đổi vào năm tiếp theo.

Số học phí phải nộp/ kỳ= Số tín chỉ x Đơn giá

Ngoài ra, trong khung chương trình học của sinh viên, còn có thêm hai môn giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng. Đơn giá của hai môn này cũng sẽ được cập nhật trên phần mềm tín chỉ theo học kỳ.

Trong trường hợp, thông báo mức thu học phí được gửi về chậm hơn so với thời gian thu học phí trong năm học, kế toán thu học phí sẽ cập nhật đơn giá mới vào phần mềm tín chỉ, đồng thời lập một danh sách sinh viên đã nộp học phí bằng excel, và thông báo thu thêm phần học phí chênh lệch do thay đổi đơn giá học phí

### ***c. Miễn giảm học phí***

Những SV thuộc đối tượng nêu trên phải làm đơn và hồ sơ xét miễn giảm học phí theo hướng dẫn của phòng Công tác Sinh viên và nộp theo đúng thời gian thông báo. Sau đó phòng Công tác Sinh viên tiếp nhận hồ sơ miễn, giảm học phí của sinh viên, đồng thời kiểm tra tính hợp lệ. Nếu hồ sơ nào chưa hợp lệ thì trả về cho sinh viên làm lại, nếu hồ sơ hợp lệ thì lưu hồ sơ sinh viên được miễn, giảm học phí.

Căn cứ vào quyết định của Phòng Công tác Sinh viên (Phụ lục 04) , kế toán sẽ không cập nhật phần mềm, loại trừ những sinh viên được miễn, giảm học phí ra khỏi danh sách nợ

### ***d. Xác định học phí phải nộp của sinh viên***

Căn cứ vào danh sách đăng ký môn học, thông báo đơn giá thu học phí và danh sách sinh viên nộp học phí. Học phí phải nộp của sinh viên được xác định như sau:

Học phí = Số tín chỉ đăng ký \* Đơn giá - số tiền miễn giảm học phí

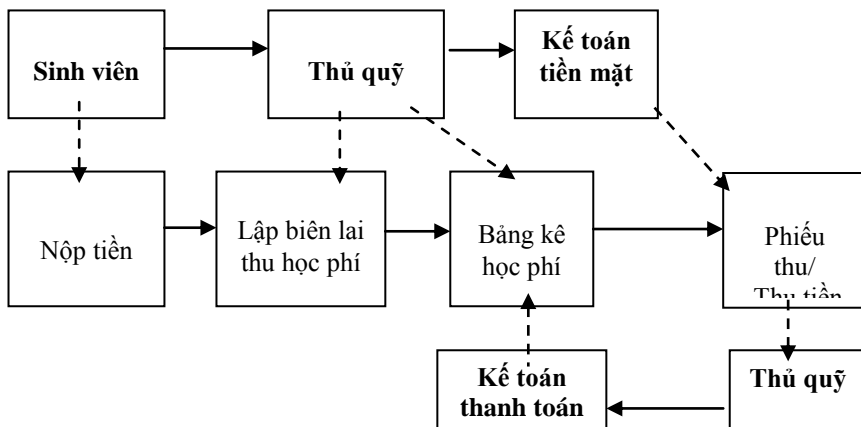
Qua nghiên cứu, tác giả nhận thấy việc tổ chức thông tin trong hoạt động miễn, giảm học phí đang tồn tại một số hạn chế sau:

- Quyết định phê duyệt danh sách miễn giảm được thực hiện hàng kỳ bao gồm cho tất cả các đối tượng, và thông thường quyết định này sẽ được ban hành chậm trễ, sau thời hạn thu học phí.

- Chưa có sự kết nối dữ liệu giữa Phòng Công tác sinh viên và Phòng Kế hoạch – Tài chính, dữ liệu chưa được tích hợp để tự động cập nhật thông tin miễn giảm học phí trên hệ thống.

### 2.3.3. Tổ chức thông tin trong hoạt động thu học phí

Phòng Kế hoạch - Tài chính tổng hợp lưu trữ dữ liệu và lập danh sách sinh viên phải đóng học phí, sau đó gửi cho Phòng Đào Tạo cập nhật Danh sách vào phần mềm Đào tạo tín chỉ, và thông báo qua tài khoản cá nhân của mỗi sinh viên.



**Hình 2.12. Trình tự luân chuyển chứng từ học phí**

(1) Thủ quỹ lập biên lai thu tiền học phí cho những sinh viên đến nộp học phí.

(2) Cuối ngày, tổng hợp toàn bộ chứng từ lập Bảng kê thu học phí.

- (3) Chuyển bảng kê học phí đến kế toán tiền mặt lập phiếu thu.
- (4) Thủ quỹ thu tiền và nhập quỹ tiền mặt
- (5) Kế toán thanh toán tập hợp, kiểm tra, phân loại chứng từ để ghi sổ kế toán.

Qua xem xét chu trình thu học phí có thể thấy rằng số lượng chứng từ gốc phát sinh hàng ngày là rất lớn, do đó phải sử dụng bảng kê học phí để thống kê học phí theo ngày.

Tóm lại, trên thực tế Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin thực hiện thu học phí chủ yếu bằng tiền mặt, mỗi đợt nộp học phí sinh viên tiêu tốn nhiều thời gian để xếp hàng chờ đợi, không chủ động thời gian và địa điểm thanh toán. Nhà trường sẽ tốn nhân lực để thu học phí, xử lý giao dịch chậm trễ, kém an toàn, và không chính xác. rủi ro tiền giả, nhầm lẫn, thất thoát trong quá trình thu học phí.

#### **2.3.4. Tổ chức thông tin để báo cáo thu học phí**

Hàng tháng kế toán thu học phí lập bảng báo cáo tình hình thu học phí đến Trường P.KHTC; thống kê và lập danh sách những sinh viên chưa đóng học phí đúng thời hạn.

Căn cứ trên bảng kê tổng hợp học phí, kế toán phải báo cáo tình hình thu phí, lệ phí cho cơ quan thuế hàng tháng. Và báo cáo tình hình sử dụng biên lai phí, lệ phí hàng quý. Định kỳ, kế toán tổng hợp số liệu và lập báo cáo, cung cấp thông tin liên quan về tình hình thu học phí

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

Trong chương này, tác giả đã khái quát về Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin- Đại học Đà Nẵng, giới thiệu về đặc điểm hoạt động đào tạo, mô tả đặc điểm, tổ chức ảnh hưởng đến công tác kế toán tại Trường.

Bên cạnh đó, tác giả cũng đi sâu giới thiệu chu trình thu học phí

tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng theo các bước: xác định học phí phải nộp của sinh viên, thu học phí và báo cáo thu học phí. Thêm vào đó, tác giả đã mô tả trách nhiệm của các đối tượng tham gia vào chu trình thu học phí, nhận diện rõ chức năng của các bộ phận tham gia vào chu trình phải làm gì? Cần những thông tin gì? Nhận thông tin từ ai, bộ phận nào? Thông tin đầu ra là gì? Cung cấp cho ai? Bộ phận nào?. Qua đó, tác giả cũng tóm lược được một số vướng mắc, tồn tại ở các bước trong chu trình thu học phí tại Trường và đưa ra một vài định hướng và giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin ở chương 3.

### **CHƯƠNG 3**

## **ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

### **3.1. ĐÁNH GIÁ ĐIỂM MẠNH, TỒN TẠI VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN VIỆC TỔ CHỨC THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

#### **3.1.1. Những điểm mạnh**

Qua đánh giá tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin - Đại học Đà Nẵng cho thấy Trường đã có phần mềm tin chỉ hỗ trợ việc đăng ký học phần, thu học phí, giảm thiểu khối lượng công việc cho Phòng Đào tạo & NCKH, Phòng Kế hoạch – Tài chính. Giúp tiết kiệm thời gian cho sinh viên và cán bộ trong trường. Công tác quản lý số liệu, quản lý quỹ, thu chi, và lập báo cáo cần thiết được thực hiện đầy đủ.

### **3.1.2. Tồn tại**

Vấn đề đặt ra hiện nay là yêu cầu tổ chức hệ thống thông tin hiệu quả trong chu trình thu học phí rất quan trọng, liên quan đến các khâu: Xác định học phí, thu học phí, báo cáo thu học phí. Tuy nhiên, việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong chu trình thu học phí hiện tại của Trường chưa thực sự đem lại hiệu quả:

- Trong khâu xác định học phí vẫn chưa cập nhật, xử lý dữ liệu giữa hoạt động xác định khối lượng học tập cho sinh viên và hoạt động thu học phí

- Thực hiện chính sách miễn giảm, cập nhật thông tin còn nhiều bất cập

- Chưa có sự kết nối dữ liệu giữa Phòng Công tác sinh viên và Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Chưa thực hiện thu học phí qua ngân hàng

- Tình trạng sinh viên còn nợ học phí mỗi học kì còn tồn tại nhiều

### **3.1.3. Định hướng hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng**

- Tích hợp các chức năng của những bộ phận liên quan thành cơ sở dữ liệu thống nhất

- Cải tiến, quản lý hồ sơ miễn giảm học phí của sinh viên

- Tăng cường hệ thống kiểm soát chu trình thu học phí trong thời gian áp dụng hình thức thu tiền mặt

- Tiến hành thu học phí qua ngân hàng

- Nhắn tin SMS tự động để nhắc nhở sinh viên nộp học phí

## **3.2. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN TRONG CHU TRÌNH THU HỌC PHÍ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

### **3.2.1. Xây dựng dòng dữ liệu trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng**

Trên cơ sở chức năng của các bộ phận và thực tế tổ chức thông tin trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin, sơ đồ dòng dữ liệu được trình bày như hình 3.1.

Với hệ thống thông tin hiện tại thì tác giả đề xuất bổ sung thêm 1 trường MIENGIAMID vào tập tin SINH\_VIEN và thiết kế thêm tập tin DOI\_TUONG\_MIEN\_GIAM.

Khi sinh viên nộp hồ sơ miễn, giảm học phí, và được Phòng Công tác sinh viên xét duyệt và ra quyết định. Phòng Công tác sinh viên sẽ cập nhật danh sách vào phần mềm, chương trình sẽ tự động cập nhật dữ liệu hệ thống nhằm tự động điều chỉnh miễn giảm học phí cho các đối tượng miễn giảm. Bên cạnh đó, cập nhật chính xác số tiền thực thu và số tiền trên hệ thống và không báo nợ học phí đối với những sinh viên này.

### **3.2.2. Kiểm soát chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng**

#### ***a. Mục tiêu kiểm soát chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin***

Để ngăn ngừa những sai sót, gian lận trong chu trình thu học phí cần thiết lập các quy định và thủ tục nhằm đạt được các mục tiêu kiểm soát cụ thể

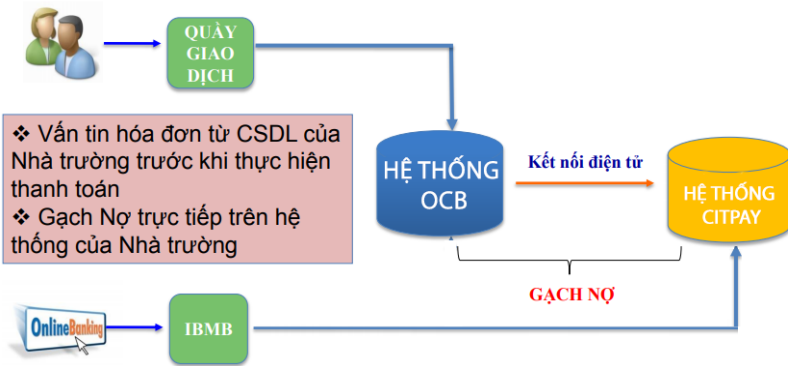
***b. Các sai sót, gian lận thường gặp và biện pháp kiểm soát***

<b>Các rủi ro, sai sót, gian lận</b>	<b>Hậu quả</b>	<b>Biện pháp kiểm soát</b>
Tiền thu học phí bị lạm dụng	Mất tiền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không để lượng tiền mặt tại quỹ cao</li> <li>- Thường xuyên đối chiếu dữ liệu thu, chi</li> <li>- Bất kiêm nhiệm giữa thủ quỹ và kế toán tiền mặt</li> </ul>
Tự ý xóa nợ học phí được thực hiện bởi người không có quyền hạn	Mất tiền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân chia trách nhiệm rõ ràng</li> <li>- Phân quyền</li> <li>- Đối chiếu biên lai, số biên lai và bảng tổng hợp thu học phí hàng ngày</li> </ul>
Phản ánh số tiền thu học phí sai lệch hàng ngày	Dữ liệu báo cáo thuế phí, lệ phí sai lệch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ nguyên tắc cơ sở dồn tích</li> <li>- Kiểm soát, đối chiếu dữ liệu giữa bảng kê và phần mềm kế toán</li> </ul>
Nhầm lẫn sinh viên khi thu tiền	Báo nợ học phí sai lệch, sinh viên bị cấm thi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối chiếu kiểm tra dữ liệu hàng ngày</li> <li>- Đăng thông báo nợ học phí trên trang tin chỉ để sinh viên phản ánh kịp thời</li> </ul>
Việc truy cập vào phần mềm tin chỉ và phần mềm kế	Dữ liệu đăng ký học phần không được	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân quyền trách nhiệm các phòng ban</li> <li>- Mật khẩu</li> </ul>

Các rủi ro, sai sót, gian lận	Hậu quả	Biện pháp kiểm soát
toán bởi những người không có quyền hạn	bảo mật, có thể xảy ra gian lận	- Thiết kế hệ thống - An ninh, bảo mật
Nhiễm vi rút	Mất dữ liệu	- Tăng cường an ninh cho hệ thống thông tin

### 3.2.3. Đề xuất giải pháp thu học phí qua thanh toán điện tử ngân hàng OCB

Có rất nhiều hình thức thu học phí qua ngân hàng, tuy nhiên, tác giả đề xuất thiết kế hệ thống thanh toán học phí CITPay tích hợp với ngân hàng OCB



**Hình 3.1. Đề xuất giải pháp công nghệ tích hợp hệ thống thanh toán điện tử OCB và CITPay**

Ở mô hình giải pháp đề xuất, tác giả đề xuất viết một hệ thống tích hợp với API của ngân hàng OCB [23]. Hệ thống này có trang bị HTTPS chứng thực nên rất an toàn, ngoài ra cơ sở dữ liệu của sinh viên được tích hợp với hệ thống, giúp truy vấn thông tin số tiền bắt buộc phải thanh toán. Khi kết quả giao dịch thanh toán của OCB



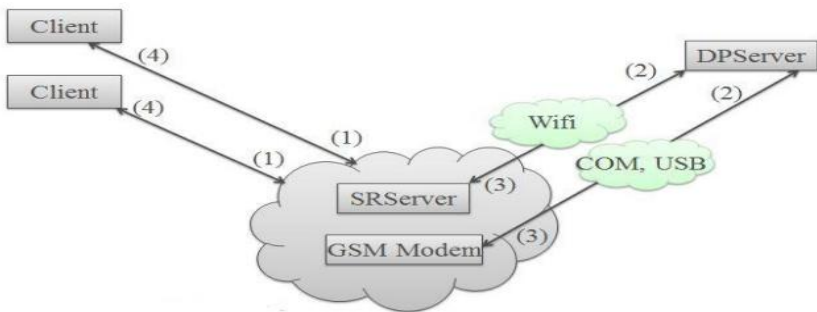
thành công hệ thống CITPay sẽ gạch nợ trực tiếp cho sinh viên và cập nhật dữ liệu cho phòng Kế hoạch tài chính.

*a. Quy trình nộp học phí đối với sinh viên*

*b. Phân tích ưu nhược điểm của giải pháp tích hợp CITPay*

### 3.2.4. Giải pháp nhắn tin SMS tự động cho sinh viên nợ học phí

Mô hình hệ thống đề xuất như sau:



**Hình 3.2. Mô hình quy trình hoạt động của hệ thống CITSMS**

Hệ thống hoạt động dựa trên ba thành phần cơ bản chủ yếu:

- Client.
- SRServer (Send-Receive Server) hay GSM Modem.
- DPSTeacher (Data-Process Server).

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trong chương này luận án đã đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin. Tác giả đã đưa ra những điểm mạnh, tồn tại và định hướng hoàn thiện tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí. Bên cạnh đó, đề xuất thiết kế tập miễn giảm học phí, và thêm mới trường ID\_MIENGIAM,

KT\_HSMG giúp phòng Kế hoạch - Tài chính và Công tác sinh viên trao đổi dữ liệu, cập nhật chính xác chế độ miễn, giảm cho sinh viên. Ngoài ra, tác giả còn đề xuất tích hợp thu học phí qua ngân hàng OCB để giảm thiểu thời gian, giảm nhân lực cho việc thu học phí, đồng thời gửi SMS cho sinh viên còn nợ học phí nhằm đảm bảo thu đủ học phí của sinh viên.

## KẾT LUẬN

Các cơ sở giáo dục Đại học Việt Nam đang đối mặt với nhiều cơ hội cũng như thách thức trong tiến trình tăng cường tự chủ tài chính. Để có thể đứng vững và phát triển trong môi trường hoạt động mới, Các cơ sở giáo dục Đại học Việt Nam cần thiết phải đổi mới hệ thống thông tin kế toán của mình.

Qua quá trình nghiên cứu để thực hiện đề tài, tác giả đã hệ thống hóa hệ thống thông tin kế toán tại các cơ sở giáo dục Đại học, nêu lên thực trạng tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin - Đại học Đà Nẵng, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin - Đại học Đà Nẵng nói riêng và cơ sở giáo dục Đại học nói chung. Đề tài mang một ý nghĩa thực tiễn cao, với nghiên cứu này tác giả mong muốn có thể góp phần hoàn thiện một hệ thống thông tin kế toán xuyên suốt, kịp thời, giúp kiểm soát tốt nguồn thu học phí tại trường, nâng cao hiệu quả trong công tác thu học phí tại Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin - Đại học Đà Nẵng. Và có thể nói rằng, những giải pháp này có thể ứng dụng cho các cơ sở giáo dục khác nhằm đáp ứng nhu cầu cần thiết đối với việc tổ chức thông tin trong chu trình thu học phí.

170